

Lào Cai, ngày 19 tháng 6 năm 2026

Số: 29/NQ-ĐHCĐ

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai ngày 19/6/2026;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai ngày 19/6/2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đã thống nhất Quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính sau đây:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm kỳ 2021 - 2026, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031

Điều 2. Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026 - 2031

Điều 3. Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Điều 4. Thống nhất thông qua Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.

I. Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách công ty

| TT | Chức danh | Số lượng | Mức lương kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng) | Mức lương thực hiện năm 2025 (đồng) | |
|----------|-------------------|----------|--|-------------------------------------|------------------------|
| | | | | Mức lương tháng | Mức lương năm |
| <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | $5=4*120\%$ | $6=5*12 \text{ tháng}$ |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 62.000.000 | 74.400.000 | 892.800.000 |
| 2 | Trưởng BKS | 1 | 52.000.000 | 62.400.000 | 748.800.000 |
| | Tổng cộng: | | | | 1.641.600.000 |

- Quỹ tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách bằng 1,3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách năm 2025 như sau:

1.641.600.000 đồng : 12 tháng x 1,3 tháng = 177.840.000 đồng.

2. Quỹ Thù lao thực hiện của thành viên HĐQT không chuyên trách và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2025

| STT | Chức danh | Số người | Mức thù lao kế hoạch năm 2025 (đồng) | Mức thù lao thực hiện năm 2025 (đồng) | |
|----------|------------------------------------|----------|--------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------|
| | | | | Mức thù lao tháng | Mức thù lao thực hiện năm |
| <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | $5=4*120\%$ | $6=3*5*12 \text{ tháng}$ |
| 1 | Thành viên HĐQT không chuyên trách | 6 | 3.100.000 | 3.720.000 | 267.840.000 |
| 2 | Thành viên BKS không chuyên trách | 2 | 2.600.000 | 3.120.000 | 74.880.000 |
| | Tổng cộng: | | | | 342.720.000 |

- Quỹ tiền thưởng thực hiện thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2025 bằng 1,3 tháng tiền lương bình quân thực hiện như sau:

342.720.000 đồng : 12 tháng x 1,3 tháng = 37.128.000 đồng.

3. Quỹ tiền lương, quỹ tiền thưởng, thực hiện năm 2025 của Ban điều hành

| TT | Chức danh | Số lượng | Mức lương kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng) | Mức lương thực hiện năm 2025 (đồng) | |
|----------|-------------------|----------|--|-------------------------------------|--------------------------|
| | | | | Mức lương tháng | Mức lương năm |
| <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | $5=4*120\%$ | $6=3*5*12 \text{ tháng}$ |
| 1 | Giám đốc | 1 | 55.800.000 | 66.960.000 | 803.520.000 |
| 2 | Phó Giám đốc | 2 | 48.900.000 | 58.680.000 | 1.408.320.000 |
| 3 | Kế toán trưởng | 1 | 46.300.000 | 55.560.000 | 666.720.000 |
| | Tổng cộng: | 4 | | | 2.878.560.000 |

- Quỹ tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Ban điều hành bằng 1,3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban điều hành như sau:

$$2.878.560.000 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,3 \text{ tháng} = 311.844.000 \text{ đồng.}$$

II. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành

1. Xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026

| STT | Chức danh | Số người | Mức lương cơ bản | Mức lương KH năm 2026 (đồng) | |
|----------|-------------------|----------|------------------|------------------------------|------------------------|
| | | | | Mức lương tháng | Mức lương năm |
| <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | $5=4*2$ | $6=5x12 \text{ tháng}$ |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 37.000.000 | 74.000.000 | 888.000.000 |
| 2 | Trưởng BKS | 1 | 31.000.000 | 62.000.000 | 744.000.000 |
| | Tổng cộng: | | | | 1.632.000.000 |

2. Xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành

| STT | Chức danh | Số lượng | Mức lương KH năm 2026 (đồng) | |
|----------|--------------|----------|------------------------------|---------------|
| | | | Mức lương tháng | Mức lương năm |
| <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | $5=4*3*12$ |
| 1 | Giám đốc | 1 | 66.600.000 | 799.200.000 |
| 2 | Phó Giám đốc | 2 | 59.940.000 | 1.438.560.000 |

| | | | | |
|-------------------|----------------|---|------------|----------------------|
| 3 | Kế toán trưởng | 1 | 58.141.800 | 697.701.600 |
| Tổng cộng: | | | | 2.935.461.600 |

3. Xây dựng quỹ thù lao kế hoạch của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách

| STT | Chức danh | Số người | Mức lương tương ứng Kế hoạch | Mức thù lao KH năm 2026 (đồng) | |
|-------------------|------------------------------------|----------|------------------------------|--------------------------------|--------------------|
| | | | | Mức thù lao KH tháng | Mức thù lao KH năm |
| 1 | 2 | 3 | 4 | $5=4*5\%$ | $6=3*5*12$ tháng |
| 1 | Thành viên HĐQT không chuyên trách | 6 | 74.000.000 | 3.700.000 | 266.400.000 |
| 2 | Thành viên BKS không chuyên trách | 2 | 62.000.000 | 3.100.000 | 74.400.000 |
| Tổng cộng: | | | | | 340.800.000 |

4. Xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Ban Điều hành năm 2026

Công ty xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Ban điều hành năm 2026 bằng 1,33 tháng tiền lương bình quân kế hoạch:

$$2.935.461.600 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,33 \text{ tháng} = 325.346.994 \text{ đồng.}$$

5. Xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026

Công ty xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026 bằng 1,33 tháng tiền lương bình quân kế hoạch:

$$1.632.000.000 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,33 \text{ tháng} = 180.880.000 \text{ đồng.}$$

6. Xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2026

Quỹ tiền thưởng kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2026 bằng 1,33 tháng tiền lương bình quân kế hoạch:

$$340.800.000 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,33 \text{ tháng} = 37.772.000 \text{ đồng.}$$

Điều 5. Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2025: 23.743.804.748 đồng.

1.1. Trích quỹ đầu tư phát triển: 7.203.000.000 đồng.

1.2. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 11.160.259.298 đồng.

Trong đó:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động: 10.633.447.298 đồng

- Quỹ thưởng của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 177.840.000 đồng.

- Quỹ thưởng của Ban điều hành là: 311.844.000 đồng.

- Quỹ thưởng thành viên HĐQT, thành viên BKS không chuyên trách là: 37.128.000 đồng.

1.3. Lợi nhuận còn lại năm 2025 để chia cổ tức: 5.380.545.450 đồng.

2. Lợi nhuận năm còn lại năm 2024 chưa chi trả cổ tức: 123.206.672 đồng.

3. Tổng lợi nhuận còn lại năm 2024 và năm 2025 để chi trả cổ tức là : 5.503.752.122 đồng.

4. Tổng số cổ phần được hưởng cổ tức: 4.171.175 cổ phần.

5. Tỷ lệ chia cổ tức: 13,195%/cổ phiếu. (01 cổ phiếu được nhận 1.319,5 đồng), trường hợp cổ tức bị phân chia lẻ bị lẻ thì được làm tròn đến hàng đơn vị đồng)

6. Triển khai thực hiện:

Giao cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2025 theo quy định.

Điều 6. Thống nhất thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Sản lượng dịch vụ công ích: Quét, thu gom, rác thải: 495.000.000 m²; vận chuyển, xử lý rác thải: 63.886 tấn; công tác duy trì cây xanh đường phố: 300.000 m²; công tác duy trì cây bóng mát: 33.000 cây; duy trì điện chiếu sáng công cộng: 670 trạm.

- Tổng doanh thu: 208.363 triệu đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 24.450 triệu đồng.

- Nộp ngân sách nhà nước: 16.100 triệu đồng.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 42,04 %.

2. Kế hoạch đầu tư năm 2026

Đầu tư bằng nguồn vốn: Quỹ đầu tư phát triển của doanh nghiệp

Đơn vị tính: Đồng.

| TT | Nội dung | KH đầu tư năm 2026 | Ghi chú |
|----|------------------------------|----------------------|---------|
| 1 | Mua sắm xe ô tô chở rác | 2.803.000.000 | |
| 2 | Mua sắm máy ủi rác | 2.500.000.000 | |
| 3 | Xây dựng, di chuyển vườn ươm | 400.000.000 | |
| 4 | Các đầu tư khác | 1.500.000.000 | |
| | Tổng cộng: | 7.203.000.000 | |

Điều 7. Thống nhất thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty

Giao cho Người đại diện theo pháp luật tại Công ty căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung; đồng thời thực hiện các hồ sơ, thủ tục cập nhật, thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Thống nhất thông qua Tờ trình về Báo cáo chiến lược phát triển doanh nghiệp 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 9. Thống nhất thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Danh sách các đơn vị kiểm toán được đề xuất lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Platinum Residences, số 06 Nguyễn Công Hoan, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, Ngõ 165 Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội.

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát.

Điều 10. Thống nhất thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị gồm các ông, bà sau:

- Ông Ngô Văn Trường.
- Ông Trần Quang Toàn.
- Ông Phạm Văn Tiên.
- Ông Đặng Anh Tuấn.
- Ông Cao Xuân Hoàng.
- Ông Bùi Huy Huấn.
- Ông Bùi Tuấn Dương.

2. Thành viên Ban kiểm soát gồm các ông, bà sau:

- Bà Đào Thị Minh Thủy.
- Ông Nguyễn Tiến Dũng.
- Bà Lưu Thị Quỳnh Hương.

Điều 11. Hội đồng quản trị Công ty họp phiên thứ nhất đã thống nhất bầu ông Ngô Văn Trường làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, đồng thời là Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 – 2031.


Điều 12. Ban Kiểm soát Công ty họp phiên thứ nhất đã thống nhất bầu bà Đào Thị Minh Thủy làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 13. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai thông qua toàn văn ngay tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày 19/6/2026.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và những người có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này nhằm đảm bảo lợi ích của Cổ đông, của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
 - Quý Cổ đông (qua Website);
 - Lưu: VT, HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2026) 

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Ngô Văn Trường

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI

| | |
|---------------------|--|
| Tên Doanh nghiệp: | Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai. |
| Địa chỉ: | Số 099, đường Nhạc Sơn, tổ 19 Kim Tân, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai. |
| Thời gian họp: | Bắt đầu lúc 7 giờ 30 phút, thứ 6, ngày 19/6/2026. |
| Địa điểm họp: | Số 001, đường Quang Minh, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai. |
| Số cổ đông tham dự: | 54 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 3.886.960 cổ phần bằng 93,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự. |

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

A. KHAI MẠC

Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai thực hiện nghi thức và tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự, gồm:

I. Thành phần tham dự

- Đại biểu khách mời;
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty;
- Các cổ đông/đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai trong danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2026.

II. Báo cáo tính hợp pháp của Đại hội

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Ngọc Chiến - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể:

- Tổng số cổ đông công ty 519 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 4.171.175 cổ phần.
- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự tính đến 7 giờ 30 phút ngày 19/6/2026 là 416 cổ đông. Trong đó: Số cổ đông trực tiếp tham dự: 54 người; số cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự: 362 người.

- Tổng số cổ phần của các cổ đông và được ủy quyền tham dự là: 3.518.204 cổ phần, chiếm 93,18% so với tổng số cổ phần của công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đủ điều kiện tiến hành.

III. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội

Ban Tổ chức Đại hội thông qua các nội dung:

1. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% số cổ phần quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% số cổ phần quyền biểu quyết tại Đại hội.

IV. Đại hội bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu

* Đoàn Chủ tịch Đại hội: 03 người.

1. Ông: Ngô Văn Trường - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
2. Ông: Trần Quang Toàn - Thành viên.
3. Ông: Phạm Văn Tiên - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% số cổ phần biểu quyết tham dự Đại hội.

* Ban Thư ký Đại hội: 02 người.

1. Ông: Nguyễn Bá Tuấn Anh - Trưởng ban.
2. Bà: Lê Thị Bình - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% số cổ phần biểu quyết tham dự Đại hội.

* Ban kiểm tra tư cách cổ đông: 03 người.

1. Ông: Nguyễn Ngọc Chiến - Trưởng ban.
2. Ông: Ngô Bảo Lâm - Thành viên.
3. Bà: Lê Thị Bình - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% số cổ phần biểu quyết tham dự Đại hội.

* Ban kiểm phiếu: 05 người.

1. Ông: Nguyễn Ngọc Chiến - Trưởng ban.
2. Bà: Hoàng Thị Lan Hương - Thành viên.
3. Ông: Ngô Bảo Lâm - Thành viên.
4. Bà: Lê Thị Bình - Thành viên.
5. Bà: Lê Thị Thuận - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% số cổ phần biểu quyết tham dự Đại hội.

V. Khai mạc

- Chào cờ, mời Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký lên làm việc.
- Ông Ngô Văn Trường - Chủ tọa Đại hội tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.

B. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

I. Trình bày các Báo cáo, Tờ trình trình bày tại Đại hội

Đoàn Chủ tịch Đại hội trình bày các nội dung cần xin ý kiến của Đại hội gồm:

* **Nội dung 1:** Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm kỳ 2021 - 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

* **Nội dung 2:** Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2025 và nhiệm kỳ 2021 - 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

* **Nội dung 3:** Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

* **Nội dung 4:** Tờ trình thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

* **Nội dung 5:** Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025.

* **Nội dung 6:** Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2026;

* **Nội dung 7:** Tờ trình thông qua Báo cáo về Chiến lược phát triển doanh nghiệp 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030;

* **Nội dung 8:** Tờ trình Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty.

* **Nội dung 9:** Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

II. Đại hội thảo luận

Sau khi Đại hội được nghe phần trình bày về nội dung các Báo cáo, Tờ trình thông qua tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận các nội dung nêu trong Đại hội.

Các ý kiến cơ bản thống nhất với Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và nhiệm kỳ 2021–2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm kỳ 2026–2031 cùng các nội dung trình Đại hội; đồng thời đề xuất một số nội dung trọng tâm như sau:

1. Về công tác quản trị doanh nghiệp và chuyển đổi số

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp, đổi mới công tác điều hành theo hướng khoa học, hiệu quả và tăng tính chủ động của các đơn vị trực thuộc.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý điều hành; từng bước chuẩn hóa dữ liệu quản lý phương tiện, thiết bị, giám sát sản lượng, quản lý tài sản và điều hành sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường kết nối thông tin phục vụ công tác quản trị, kiểm soát chi phí và nâng cao năng suất lao động.

2. Về đầu tư, phát triển hạ tầng và công nghệ

- Từng bước đầu tư đổi mới, hiện đại hóa phương tiện, thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh; tăng cường cơ giới hóa nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực cạnh tranh.

- Nghiên cứu đầu tư các hạ tầng môi trường phù hợp với nhu cầu phát triển; nâng cao hiệu quả vận hành, tối ưu chi phí và nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ.

- Từng bước nghiên cứu tiếp cận, ứng dụng và làm chủ các công nghệ xử lý môi trường nhằm tạo nền tảng phát triển bền vững trong dài hạn.

3. Về hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các dịch vụ công ích đô thị; bảo đảm hiệu quả sản xuất kinh doanh gắn với yêu cầu ngày càng cao về chất lượng dịch vụ và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường quản lý doanh thu, kiểm soát chi phí, sử dụng hiệu quả nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Chủ động thích ứng với yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý, mở rộng cơ hội phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

*** Ý kiến tiếp thu, giải trình của Đoàn Chủ tịch**

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, ông Ngô Văn Trường chủ tọa Đại hội trân trọng cảm ơn các ý kiến tham luận tâm huyết, trách nhiệm và mang tính xây dựng của các cổ đông. Các ý kiến cơ bản thống nhất với các báo cáo, tờ trình trình Đại hội và tập trung vào các nội dung về quản trị doanh nghiệp, đầu tư phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chuyển đổi số, công tác môi trường và phát triển nguồn nhân lực.

- Đoàn Chủ tịch ghi nhận và tiếp thu đầy đủ các ý kiến của cổ đông; đồng thời thống nhất định hướng tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp,

đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số, sử dụng hiệu quả nguồn lực, nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Đối với các đề xuất về đầu tư phương tiện, thiết bị, hạ tầng và công nghệ, Công ty sẽ nghiên cứu, xem xét triển khai theo lộ trình phù hợp với chiến lược phát triển, nhu cầu thực tế, khả năng cân đối nguồn lực và bảo đảm hiệu quả đầu tư.

- Đối với các ý kiến liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác môi trường và phát triển nguồn nhân lực, Công ty sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện các giải pháp tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện điều kiện làm việc và bảo đảm phát triển bền vững.

Đoàn Chủ tịch giao Hội đồng quản trị, Ban điều hành nghiên cứu, cụ thể hóa các nội dung phù hợp trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty theo đúng thẩm quyền và quy định hiện hành.

III. Biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đã tiến hành lấy phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo và các Tờ trình trên, kết quả được Ban kiểm phiếu công bố như sau:

* **Nội dung 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm kỳ 2021 – 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Phần biểu quyết:

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960 | 100 | | 0,00 | | 0,00 | | 0,00 |

* **Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2025 và nhiệm kỳ 2021 - 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Phần biểu quyết:

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960 | 100 | | 0,00 | | 0,00 | | 0,00 |

* **Nội dung 3:** Thông qua Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Phân biểu quyết:

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.882.920 | 99,90 | | 0,00 | 4.040 | 0,10 | | 0,00 |

* **Nội dung 4:** Thông qua Tờ trình thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Nội dung trình:

I. Xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách công ty

| TT | Chức danh | Số lượng | Mức lương kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng) | Mức lương thực hiện năm 2025 (đồng) | |
|----|-------------------|----------|--|-------------------------------------|-----------------------|
| | | | | Mức lương tháng | Mức lương năm |
| 1 | 2 | 3 | 4 | $5=4*120\%$ | $6=5x12\text{ tháng}$ |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 62.000.000 | 74.400.000 | 892.800.000 |
| 2 | Trưởng BKS | 1 | 52.000.000 | 62.400.000 | 748.800.000 |
| | Tổng cộng: | | | | 1.641.600.000 |

- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách là: 1.641.600.000 đồng.

- Công ty xác định tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách bằng 1,3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách năm 2025 như sau:

$$1.641.600.000 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,3 \text{ tháng} = 177.840.000 \text{ đồng.}$$

2. Quỹ Thù lao thực hiện của thành viên HĐQT không chuyên trách và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2025

| STT | Chức danh | Số người | Mức thù lao kế hoạch năm 2025 (đồng) | Mức thù lao thực hiện năm 2025 (đồng) | |
|-----|------------------------------------|----------|--------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------|
| | | | | Mức thù lao tháng | Mức thù lao thực hiện năm |
| 1 | 2 | 3 | 4 | $5=4*120\%$ | $6=3*5*12$ tháng |
| 1 | Thành viên HĐQT không chuyên trách | 6 | 3.100.000 | 3.720.000 | 267.840.000 |
| 2 | Thành viên BKS không chuyên trách | 2 | 2.600.000 | 3.120.000 | 74.880.000 |
| | Tổng cộng: | | | | 342.720.000 |

- Tổng quỹ thù lao thực hiện năm 2025 của Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách là: 342.720.000 đồng.

- Công ty xác định quỹ tiền thưởng thực hiện thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2025 bằng 1,3 tháng tiền lương bình quân thực hiện như sau:

342.720.000 đồng : 12 tháng x 1,3 tháng = 37.128.000 đồng.

3. Quỹ tiền lương, quỹ tiền thưởng, thực hiện năm 2025 của Ban điều hành

| TT | Chức danh | Số lượng | Mức lương kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng) | Mức lương thực hiện năm 2025 (đồng) | |
|----|-------------------|----------|--|-------------------------------------|----------------------|
| | | | | Mức lương tháng | Mức lương năm |
| 1 | 2 | 3 | 4 | $5=4*120\%$ | $6=3*5*12$ tháng |
| 1 | Giám đốc | 1 | 55.800.000 | 66.960.000 | 803.520.000 |
| 2 | Phó Giám đốc | 2 | 48.900.000 | 58.680.000 | 1.408.320.000 |
| 3 | Kế toán trưởng | 1 | 46.300.000 | 55.560.000 | 666.720.000 |
| | Tổng cộng: | 4 | | | 2.878.560.000 |

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Ban điều hành là: 2.878.560.000 đồng.

- Quỹ tiền thưởng thực hiện năm 2025 của Ban điều hành Công ty xác định bằng 1,3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban điều hành như sau:

2.878.560.000 đồng : 12 tháng x 1,3 tháng = 311.844.000 đồng.

II. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành

1. Xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026

| STT | Chức danh | Số người | Mức lương cơ bản | Mức lương KH năm 2026 (đồng) | |
|----------|-------------------|----------|------------------|------------------------------|------------------------|
| | | | | Mức lương tháng | Mức lương năm |
| <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | $5=4*2$ | $6=5x12 \text{ tháng}$ |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 37.000.000 | 74.000.000 | 888.000.000 |
| 2 | Trưởng BKS | 1 | 31.000.000 | 62.000.000 | 744.000.000 |
| | Tổng cộng: | | | | 1.632.000.000 |

Quỹ tiền lương Kế hoạch năm 2026 của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách là: 1.632.000.000 đồng.

2. Xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành

| STT | Chức danh | Số lượng | Mức lương KH năm 2026 (đồng) | |
|----------|-------------------|----------|------------------------------|----------------------|
| | | | Mức lương tháng | Mức lương năm |
| <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | $5=4*3*12$ |
| 1 | Giám đốc | 1 | 66.600.000 | 799.200.000 |
| 2 | Phó Giám đốc | 2 | 59.940.000 | 1.438.560.000 |
| 3 | Kế toán trưởng | 1 | 58.141.800 | 697.701.600 |
| | Tổng cộng: | | | 2.935.461.600 |

Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 của Ban điều hành là: 2.935.461.600 đồng.

3. Xây dựng quỹ thù lao kế hoạch của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách

| STT | Chức danh | Số người | Mức lương tương ứng Kế hoạch | Mức thù lao KH năm 2026 (đồng) | |
|-------------------|------------------------------------|----------|------------------------------|--------------------------------|--------------------|
| | | | | Mức thù lao KH tháng | Mức thù lao KH năm |
| 1 | 2 | 3 | 4 | $5=4*5\%$ | $6=3x5x12$ tháng |
| 1 | Thành viên HĐQT không chuyên trách | 6 | 74.000.000 | 3.700.000 | 266.400.000 |
| 2 | Thành viên BKS không chuyên trách | 2 | 62.000.000 | 3.100.000 | 74.400.000 |
| Tổng cộng: | | | | | 340.800.000 |

Tổng quỹ thù lao kế hoạch năm 2026 của Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách là: 340.800.000 đồng.

4. Xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Ban Điều hành năm 2026

Công ty xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Ban điều hành năm 2026 bằng 1,33 tháng tiền lương bình quân kế hoạch:

$$2.935.461.600 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,33 \text{ tháng} = 325.346.994 \text{ đồng.}$$

5. Xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026

Công ty xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026 bằng 1,33 tháng tiền lương bình quân kế hoạch:

$$1.632.000.000 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,33 \text{ tháng} = 180.880.000 \text{ đồng.}$$

6. Xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của Thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2026

Công ty xác định quỹ tiền thưởng kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2026 bằng 1,33 tháng tiền lương bình quân kế hoạch :

$$340.800.000 \text{ đồng} : 12 \text{ tháng} \times 1,33 \text{ tháng} = 37.772.000 \text{ đồng.}$$

Phân biểu quyết:

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.883.360 | 99,91 | | 0,00 | 3.600 | 0,09 | | 0,00 |

* **Nội dung 5:** Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025.

Nội dung trình:

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2025: 23.743.804.748 đồng.

1.1. Trích quỹ đầu tư phát triển: 7.203.000.000 đồng.

1.2. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 11.160.259.298 đồng.

Trong đó:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động: 10.633.447.298 đồng

- Quỹ thưởng của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 177.840.000 đồng.

- Quỹ thưởng của Ban điều hành là: 311.844.000 đồng.

- Quỹ thưởng thành viên HĐQT, thành viên BKS không chuyên trách là: 37.128.000 đồng.

1.3. Lợi nhuận còn lại năm 2025 để chia cổ tức: 5.380.545.450 đồng.

2. Lợi nhuận năm còn lại năm 2024 chưa chi trả cổ tức: 123.206.672 đồng.

3. Tổng lợi nhuận còn lại năm 2024 và năm 2025 để chi trả cổ tức là : 5.503.752.122 đồng.

4. Tổng số cổ phần được hưởng cổ tức: 4.171.175 cổ phần.

5. Tỷ lệ chia cổ tức: 13,195%/cổ phiếu. (01 cổ phiếu được nhận 1.319,5 đồng), trường hợp cổ tức bị phân chia lẻ bị lẻ thì được làm tròn đến hàng đơn vị đồng)

6. Triển khai thực hiện:

Sau khi phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2025 theo quy định.

Phân biểu quyết:

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.883.360 | 99,91 | | 0,00 | 3.600 | 0,09 | | 0,00 |

* **Nội dung 6:** Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2026.

Nội dung trình:

1. Kế hoạch SXKD năm 2026

- Sản lượng dịch vụ công ích: Quét, thu gom, rác thải: 495.000.000 m²; vận chuyển, xử lý rác thải: 63.886 tấn; công tác duy trì cây xanh đường phố: 300.000 m²; công tác duy trì cây bóng mát: 33.000 cây; duy trì điện chiếu sáng công cộng: 670 trạm.

- Tổng doanh thu: 208.363 triệu đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 24.450 triệu đồng.

- Nộp ngân sách nhà nước: 16.100 triệu đồng.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 42,04%.

2. Kế hoạch đầu tư năm 2026

Đầu tư bằng nguồn vốn: Quỹ đầu tư phát triển của doanh nghiệp

Đơn vị tính: Đồng.

| TT | Nội dung | KH đầu tư năm 2026 | Ghi chú |
|----|------------------------------|----------------------|---------|
| 1 | Mua sắm xe ô tô chở rác | 2.803.000.000 | |
| 2 | Mua sắm máy ủi rác | 2.500.000.000 | |
| 3 | Xây dựng, di chuyển vườn ươm | 400.000.000 | |
| 4 | Các đầu tư khác | 1.500.000.000 | |
| | Tổng cộng: | 7.203.000.000 | |

Phân biểu quyết:

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.879.320 | 99,80 | | 0,00 | 7.640 | 0,20 | | 0,00 |

* **Nội dung 7:** Tờ trình thông qua Báo cáo về Chiến lược phát triển doanh nghiệp 5 năm, giai đoạn 2026 – 2030;

Phân biểu quyết:

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.879.320 | 99,80 | | 0,00 | 7.640 | 0,20 | | 0,00 |

* **Nội dung 8:** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty.

Phân biểu quyết:

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960 | 100 | | 0,00 | | 0,00 | | 0,00 |

* **Nội dung 9:** Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Nội dung trình:

Danh sách các đơn vị kiểm toán được đề xuất lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Platinum Residences, số 06 Nguyễn Công Hoan, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, Ngõ 165 Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội.

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát.

Phân biểu quyết:

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960 | 100 | | 0,00 | | 0,00 | | 0,00 |

IV. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031

1. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Ban Tổ chức Đại hội thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua, với kết quả như sau:

- Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử
- Tán thành: 3.886.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 00 cổ phần, chiếm 00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 00 cổ phần, chiếm 00% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành; Điều lệ Công ty; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Đại hội; thư đề cử/ứng cử hợp lệ của các cổ đông.

Ông Ngô Văn Trường - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đề cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031, như sau:

1. Đề cử thành viên bầu làm thành viên HĐQT

- Ông: Ngô Văn Trường.
- Ông: Trần Quang Toàn.
- Ông: Phạm Văn Tiên.
- Ông: Đặng Anh Tuấn.
- Ông: Cao Xuân Hoàng
- Ông: Bùi Huy Huấn
- Ông: Bùi Tuấn Dương

2. Đề cử thành viên Ban Kiểm soát, gồm:

- Bà: Đào Thị Minh Thủy.

- Ông: Nguyễn Tiến Dũng.

- Bà: Lưu Thị Quỳnh Hương.

* Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ứng viên, kết quả như sau:

- Tán thành: 3.886.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 00 cổ phần, chiếm 00 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 00 cổ phần, chiếm 00 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Bầu thành viên Hội đồng quản trị công ty, nhiệm kỳ 2026- 2031

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Đại hội đã tổ chức bầu thành viên Hội đồng quản trị công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Hình thức bầu cử: Bỏ phiếu kín theo phương thức dồn phiếu.

Kết quả bầu cử: Các ông có tên sau đã trúng cử Hội đồng quản trị công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031, gồm:

| TT | Họ tên ứng viên | Tổng số biểu quyết được bầu | Đạt tỷ lệ % so với tổng số biểu quyết tham dự Đại hội |
|-----------|------------------------|------------------------------------|--|
| 1 | Bùi Tuấn Dương | 3.883.146, | 14,272 |
| 2 | Cao Xuân Hoàng | 3.885.129, | 14,279 |
| 3 | Bùi Huy Huấn | 3.884.129, | 14,275 |
| 4 | Phạm Văn Tiên | 3.885.529, | 14,280 |
| 5 | Trần Quang Toàn | 3.890.729, | 14,300 |
| 6 | Ngô Văn Trường | 3.894.929, | 14,315 |
| 7 | Đặng Anh Tuấn | 3.894.929, | 14,315 |

(Có biên bản kiểm phiếu bầu Hội đồng quản trị kèm theo).

4. Bầu thành viên Ban Kiểm soát công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Đại hội đã tổ chức bầu thành viên Ban Kiểm soát công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Hình thức bầu cử: Bỏ phiếu kín theo phương thức dồn phiếu.

Kết quả bầu cử: Các ông (bà) có tên sau đã trúng cử Ban Kiểm soát công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031, gồm:

| TT | Họ tên ứng viên | Tổng số biểu quyết được bầu | Đạt tỷ lệ % so với tổng số biểu quyết tham dự Đại hội |
|----|---------------------|-----------------------------|---|
| 1 | Nguyễn Tiến Dũng | 3.894.301, | 33,396 |
| 2 | Lưu Thị Quỳnh Hương | 3.890.194, | 33,361 |
| 3 | Đào Thị Minh Thủy | 3.901.201, | 33,455 |

(Có biên bản kiểm phiếu bầu Ban kiểm soát kèm theo).

5. Hội đồng quản trị họp phiên thứ nhất đã thống nhất bầu ông Ngô Văn Trường làm Chủ tịch Hội đồng quản trị và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Phần biểu quyết của thành viên HĐQT là : 7/7, đạt 100%

6. Ban Kiểm soát họp phiên thứ nhất và thống nhất bầu bà Đào Thị Minh Thủy làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Phần biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát là : 3/3, đạt 100%

V. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

1. Ông Nguyễn Bá Tuấn Anh thay mặt Ban thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản Đại hội.

2. Ông Nguyễn Bá Tuấn Anh thay mặt đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội.

3. Lấy ý kiến biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Đại hội giờ thẻ biểu quyết để thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, với kết quả như sau:

*** Phần biểu quyết Biên bản Đại hội:**

- Tán thành: 3.886.960 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 00 cổ phần, chiếm 00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 00 cổ phần, chiếm 00% số cổ phần có quyền biểu quyết.

C. BẾ MẠC

Sau thời gian làm việc hết sức khẩn trương, nghiêm túc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đã hoàn tất các nội dung công việc theo chương trình dự kiến.

Ông Ngô Văn Trường - Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

Đại hội kết thúc hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI**Nguyễn Bá Tuấn Anh****TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI****CHỦ TỊCH
Ngô Văn Trường**

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai

Hôm nay, vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 19/6/2026, tại Hội trường Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

I. Ban kiểm phiếu

1. Ông: Nguyễn Ngọc Chiến - Trưởng ban.
2. Bà: Hoàng Thị Lan Hương - Thành viên.
3. Ông: Ngô Bảo Lâm - Thành viên.
4. Bà: Lê Thị Bình - Thành viên.
5. Bà: Lê Thị Thuận - Thành viên.

II. Nội dung

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung lấy ý kiến biểu quyết cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai như sau:

Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội là **416 cổ đông**, trong đó cổ đông đại diện tham gia bỏ phiếu tại Đại hội là **54 cổ đông**.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **3.886.960 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **93,186%** so với tổng số cổ phần của công ty.

Tổng số phiếu biểu quyết được phát ra : 54 phiếu

Tổng số phiếu thu về: 54 phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu

Tổng số phiếu không hợp lệ: 00 phiếu.

*** Kết quả kiểm phiếu:**

1. Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm kỳ 2021 - 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960 | 100, | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

Như vậy, nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Nội dung 2: Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2025 và nhiệm kỳ 2021 - 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 – 2031

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|------------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960, | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

Như vậy, nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Nội dung 3: Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.882.920 | 9,90 | 0 | 0 | 4.040 | 0,10 | 0 | 0 |

Như vậy, nội dung 3 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Nội dung 4: Tờ trình thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|------------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960, | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

Như vậy, nội dung 4 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Nội dung 5: Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025.

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.883.360 | 99,91 | 0 | 0 | 3.600 | 0,09 | 0 | 0 |

Như vậy, nội dung 5 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Nội dung 6: Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức và kế hoạch đầu tư năm 2026

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|------------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960, | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

Như vậy, nội dung 6 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Nội dung 7: Tờ trình thông qua Báo cáo về Chiến lược phát triển doanh nghiệp 5 năm, giai đoạn 2026 – 2030

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|-----------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.879.320 | 99,80 | 0 | 0 | 7.640 | 0,20 | 0 | 0 |

Như vậy, nội dung 7 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Nội dung 8: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|------------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960, | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

Như vậy, nội dung đã được thông qua với tỷ lệ 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Nội dung 9: Tờ trình thông qua danh sách đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty

| Tán thành | | Không tán thành | | Không ý kiến | | Không hợp lệ | |
|------------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
| Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % | Cổ phần | Tỷ lệ % |
| 3.886.960, | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |


Như vậy, nội dung đã được thông qua với tỷ lệ 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lập xong lúc 10 giờ 40 phút cùng ngày và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./.

BAN KIỂM PHIẾU

Thành viên

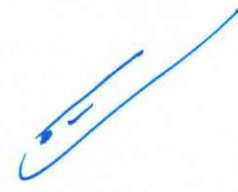
Trưởng ban

Bà: .....Hoàng Thị Lan Hương

Ông: .....Ngô Bảo Lâm

Bà: .....Lê Thị Bình


Bà: .....Lê Thị Thuận



Nguyễn Ngọc Chiến

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**




Ngô Văn Trường

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI, NHIỆM KỲ 2026 -2031**

Hôm nay, vào hồi 10 giờ 40 phút, ngày 19/6/2026, tại Hội trường Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

I. Ban kiểm phiếu

1. Ông: Nguyễn Ngọc Chiến - Trưởng ban.
2. Bà: Hoàng Thị Lan Hương - Thành viên.
3. Ông: Ngô Bảo Lân - Thành viên.
4. Bà: Lê Thị Bình - Thành viên.
5. Bà: Lê Thị Thuận - Thành viên.

II. Nội dung

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai như sau:

Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội là **416 cổ đông**, trong đó cổ đông đại diện tham gia bỏ phiếu tại Đại hội là **54 cổ đông**.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: **3.886.960, cổ phần**, chiếm tỷ lệ **93,186%** so với tổng số cổ phần của công ty.

1. Kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

Tổng số thành viên HĐQT được bầu là : 07 người.

Tổng số phiếu có quyền tham gia bầu Hội đồng quản trị được phát ra là **54 phiếu**, tương đương với **27.208.720** quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số phiếu thu về là 54 phiếu;

Tổng số phiếu hợp lệ là 54 phiếu;

Tổng số phiếu không hợp lệ 00 phiếu.

* Kết quả kiểm phiếu:

| TT | Họ tên ứng viên | Tổng số biểu quyết được bầu | Đạt tỷ lệ % so với tổng số biểu quyết tham dự Đại hội |
|----|-----------------|-----------------------------|---|
| 1 | Bùi Tuấn Dương | 3.883.146, | 14,272 |
| 2 | Cao Xuân Hoàng | 3.885.129, | 14,279 |
| 3 | Bùi Huy Huấn | 3.884.129, | 14,275 |
| 4 | Phạm Văn Tiên | 3.885.529, | 14,280 |
| 5 | Trần Quang Toàn | 3.890.729, | 14,300 |
| 6 | Ngô Văn Trường | 3.894.929, | 14,315 |
| 7 | Đặng Anh Tuấn | 3.894.929, | 14,315 |

2. Kiểm phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát.

Tổng số thành viên Ban Kiểm soát được bầu là: 03 người.

Tổng số phiếu tham gia bầu Ban Kiểm soát được phát ra là 54 phiếu trong đó có 11.660.880 quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số phiếu thu về là 54 phiếu;

Tổng số phiếu hợp lệ là 54 phiếu;

Tổng số phiếu không hợp lệ 00 phiếu.

* Kết quả kiểm phiếu:

| TT | Họ tên ứng viên | Tổng số biểu quyết được bầu | Đạt tỷ lệ % so với tổng số biểu quyết tham dự Đại hội |
|----|---------------------|-----------------------------|---|
| 1 | Nguyễn Tiến Dũng | 3.894.301, | 33,396 |
| 2 | Lưu Thị Quỳnh Hương | 3.890.194, | 33,361 |
| 3 | Đào Thị Minh Thủy | 3.901.201, | 33,455 |

Biên bản kiểm phiếu bầu cử lập xong lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./.

BAN KIỂM PHIẾU

Thành viên

Bà: Lên Hoàng Thị Lan Hương

Ông : Ngô Bảo Ngô Bảo Lân

Bà: tho Lê Thị Bình

Bà: Lt Lê Thị Thuận

Trưởng ban

Nguyễn Ngọc Chiến

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TOA



Ngô Văn Trường

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI
(Phiên họp lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2026 - 2031)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 181/2026/NĐ-CP ngày 21/5/2026 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Lào Cai, về việc cử lại người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Công văn số 5913/UBND-NC ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, về việc thực hiện Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy Lào Cai về công tác cán bộ;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Biên bản số 28 /BB-HĐQT ngày 19/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai (phiên họp thứ nhất nhiệm kỳ 2026 - 2031).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai thống nhất bầu ông Ngô Văn Trường, sinh ngày 21/10/1971, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026-2031.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 07/07 thành viên Hội đồng quản trị, đạt 100%.

Điều 2. Ông Ngô Văn Trường thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng (ban), đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, HĐQT. (Tuần)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Trường

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI
Về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 181/2026/NĐ-CP ngày 21/5/2026 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Lào Cai, về việc cử lại Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Công văn số 5913/UBND-NC ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, về việc thực hiện Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy Lào Cai về công tác cán bộ;

Căn cứ Công văn số 6161/UBND-NC ngày 16/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, về việc chấp thuận đề người quản lý doanh nghiệp tham gia biểu quyết tại Đại hội cổ đông;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

Vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 19 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp phiên thứ nhất để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ CUỘC HỌP

1. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị công ty: 07 người.

- Số thành viên được triệu tập: 07 người.

- Số thành viên tham dự: 07 người, gồm các ông (bà):

(1) Ông Ngô Văn Trường - Thành viên Hội đồng quản trị;

(2) Ông Trần Quang Toàn - Thành viên Hội đồng quản trị;

- | | |
|------------------------|---------------------------------|
| (3) Ông Phạm Văn Tiên | - Thành viên Hội đồng quản trị; |
| (4) Ông Đặng Anh Tuấn | - Thành viên Hội đồng quản trị; |
| (5) Ông Cao Xuân Hoàng | - Thành viên Hội đồng quản trị; |
| (6) Ông Bùi Huy Huân | - Thành viên Hội đồng quản trị; |
| (7) Ông Bùi Tuấn Dương | - Thành viên Hội đồng quản trị. |

2. Chủ tọa cuộc họp: Căn cứ khoản 1 Điều 157 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và kết quả bầu cử Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026-2031 tại Đại hội đồng cổ đông ngày 19/6/2026, ông Ngô Văn Trường được các thành viên Hội đồng quản trị thống nhất cử là người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ nhất nhiệm kỳ 2026-2031 cho đến khi Hội đồng quản trị bầu được Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

3. Thư ký cuộc họp Các thành viên Hội đồng quản trị thống nhất cử ông Đặng Anh Tuấn làm Thư ký cuộc họp thứ nhất của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031.

Với thành phần tham dự nêu trên, tỷ lệ tham dự đạt 100% tổng số thành viên Hội đồng quản trị, đủ điều kiện tiến hành cuộc họp và thông qua các quyết định theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

II. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Chủ tọa cuộc họp ông Ngô Văn Trường tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần và nội dung phiên họp lần thứ nhất của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị công ty sau khi xem xét Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Lào Cai, về việc cử lại Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty; Công văn số 5913/UBND-NC ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, về việc thực hiện Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy Lào Cai về công tác cán bộ và tình hình thực tế tại Công ty, Hội đồng quản trị đã bàn bạc và thống nhất đề cử ông Ngô Văn Trường, sinh ngày 21/10/1971 là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 để bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Biểu quyết: Hội đồng quản trị Công ty đã quyết định biểu quyết công khai bằng giơ tay để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 7/7 đạt 100%.
- Không tán thành: Không.
- Ý kiến khác: Không.

III. KẾT LUẬN

Hội đồng quản trị thống nhất bầu ông Ngô Văn Trường, sinh ngày 21/10/1971 giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2026 - 2031 với tỷ lệ tán thành 07/07 thành viên Hội đồng quản trị, đạt 100%. Ông Ngô Văn Trường tiếp tục là Người đại diện theo pháp luật của Công ty theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Biên bản đã được Thư ký đọc lại trước cuộc họp, các thành viên Hội đồng quản trị nghe, thống nhất nội dung và cùng ký xác nhận.

Biên bản được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản lưu Hội đồng quản trị, 01 bản lưu hồ sơ cán bộ và 01 bản lưu văn thư.

Cuộc họp kết thúc hồi 11 giờ 40 cùng ngày./.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(ký ghi rõ họ và tên)

THƯ KÝ

Đặng Anh Tuấn

Trần Quang Toàn

Cao Xuân Hoàng

Bùi Tuấn Dương

CHỦ TỌA

Ngô Văn Trường

Phạm Văn Tiên

Bùi Huy Huấn

Lào Cai, ngày 19 tháng 6 năm 2026



BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI
Bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Môi trường đô thị tỉnh Lào Cai;

Hôm nay, ngày 19 tháng 6 năm 2026, vào hồi 11 giờ 00 phút tại Trụ sở Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đã tiến hành họp bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ CUỘC HỌP

- Tổng số thành viên Ban kiểm soát công ty: 03 người.
 - Số thành viên được triệu tập: 03 người.
 - Số thành viên tham dự: 03 người, gồm các ông bà:
 - + Bà: Đào Thị Minh Thủy
 - + Ông: Nguyễn Tiến Dũng
 - + Bà: Lưu Thị Quỳnh Hương

2. Chủ tọa cuộc họp: bà Đào Thị Minh Thủy.

3. Thư ký cuộc họp: bà Lưu Thị Quỳnh Hương

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát có đủ điều kiện tiến hành cuộc họp theo quy định của pháp luật.

II. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Chủ tọa cuộc họp bà Đào Thị Minh Thủy đề nghị Ban kiểm soát thống nhất bầu Trưởng Ban kiểm soát.

2. Các thành viên Ban kiểm soát đề cử bà Đào Thị Minh Thủy đảm nhiệm chức vụ Trưởng ban kiểm soát.

3. Biểu quyết: Các thành viên Ban kiểm soát biểu quyết nhất trí bầu bà Đào Thị Minh Thủy đảm nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

- Tán thành: 3/3.
- Không tán thành: 0/3.
- Ý kiến khác: Không có.

III. KẾT LUẬN

Căn cứ kết quả biểu quyết, bà Đào Thị Minh Thủy đã được các thành viên Ban kiểm soát bầu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Môi trường đô thị tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 – 2031 kể từ ngày 19/6/2026.

Biên bản gồm 02 trang, được lập thành 06 bản gửi tới mỗi thành viên Ban kiểm soát 01 bản, Hội đồng quản trị 01 bản, Ban kiểm soát 01 bản, và lưu văn thư 01 bản.

Biên bản cuộc họp được thư ký ghi đầy đủ nội dung, đọc lại trước cuộc họp và được các thành viên dự họp nhất trí thông qua.

Cuộc họp kết thúc hồi 11 giờ 20 phút cùng ngày./.

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Đào Thị Minh Thủy

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Tiến Dũng

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Lưu Thị Quỳnh Hương